

Hà Nội, ngày 01 tháng 08 năm 2018

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) (Hợp nhất và Báo cáo riêng) Quý II năm 2018, Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (Công ty) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Chênh lệch LNST trên BCTC Báo cáo riêng:

DVT: VND

| TT | Chỉ tiêu | Quý II | | Chênh lệch | |
|----|------------------------------|----------------|----------------|----------------|-----------|
| | | Năm 2018 | Năm 2017 | Giá trị | Tỷ lệ +/- |
| 1 | Doanh thu thuần BH và CCDV | 37.850.355.320 | 23.370.732.668 | 14.479.622.652 | 62% |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 23.521.462.849 | 13.594.436.529 | 9.927.026.320 | 73% |
| 3 | Chi phí tài chính | 2.550.166.727 | 506.601.900 | 2.043.564.827 | 403% |
| 4 | Chi phí bán hàng | 7.533.333.169 | 7.023.966.300 | 509.366.869 | 7% |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 2.886.423.715 | 1.839.025.669 | 1.047.398.046 | 57% |
| 6 | Thuế TNDN hiện hành | 497.380.936 | 85.227.922 | 412.153.014 | 484% |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 978.634.648 | 340.911.689 | 637.722.959 | 187% |

Lợi nhuận sau thuế (LNST) Công ty mẹ Quý II năm nay đạt 0,978 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước 0,637 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 187%. LNST năm nay tăng hơn so với năm trước chủ yếu là do là do Doanh thu thuần Quý II năm nay tăng, cụ thể, Doanh thu thuần tăng 14,479 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 62% so với cùng kỳ.

2. Chênh lệch LNST trên BCTC hợp nhất:

DVT: VND

| TT | Chỉ tiêu | Quý II | | Chênh lệch | |
|----|-----------------------------------|----------------|----------------|---------------|-----------|
| | | Năm 2018 | Năm 2017 | Giá trị | Tỷ lệ +/- |
| 1 | Doanh thu thuần BH và CCDV | 46.110.444.620 | 37.133.591.150 | 8.976.853.470 | 24% |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 28.538.622.131 | 21.295.358.338 | 7.243.263.793 | 34% |
| 3 | Chi phí tài chính | 2.727.423.763 | 535.903.899 | 2.191.519.864 | 409% |
| 4 | Chi phí bán hàng | 8.979.734.589 | 9.665.794.898 | (686.060.309) | -7% |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.961.573.731 | 3.076.850.449 | 884.723.282 | 29% |
| 6 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 2.020.903.799 | 2.615.892.066 | (594.988.267) | -23% |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 1.536.936.027 | 2.530.644.144 | (993.708.117) | -39% |

Lợi nhuận sau thuế (LNST) hợp nhất Quý II năm nay đạt 1,536 tỷ đồng, giảm so với cùng kỳ năm trước 0,937 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 39%. Mặc dù doanh thu thuần tăng 8,976 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 24%), tuy nhiên, do ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách bán hàng, dẫn tới chi phí trong kỳ tăng mạnh, đặc biệt là chi phí tài chính (tăng 2,191 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 409%) là nguyên nhân chính ảnh hưởng tới biến động của LNST của Công ty.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch LNST cũng như của một số chỉ tiêu trên BCTC (hợp nhất và báo cáo riêng) kiểm toán so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

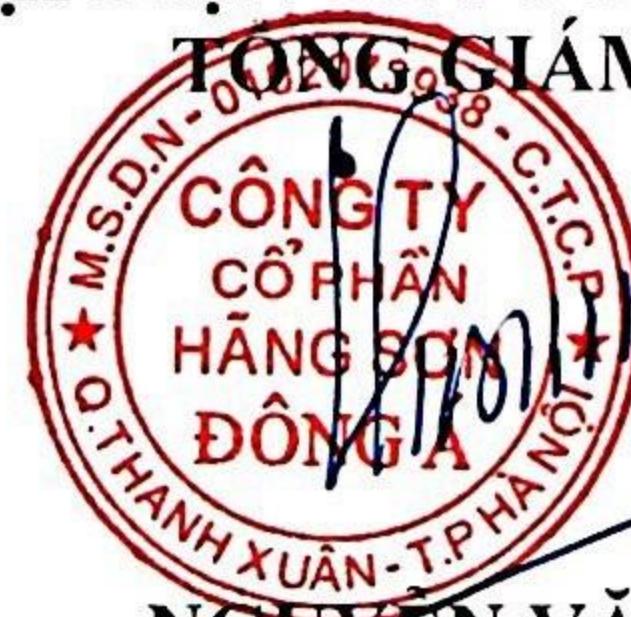
Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP, TCKT.

ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN SƠN

